TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 5 · Đề số 15

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 14,35 …… 14,25

A. > **B.** < **C.** =

Câu 2. *(0,5 điểm)* Làm tròn số 293,681 đến hàng phần trăm ta được:

A. 293,7 **B.** 293,68 **C.** 293,681 **D.** 293,69

Câu 3. *(0,5 điểm)* Một sợi dây dài 45,48 m, sợi dây thứ hai dài hơn sợi dây thứ nhất 6,2 m. Cả hai sợi dây dài:

A. 51,68 m **B.** 97,06 m **C.** 84,76 m **D.** 97,16 m

Câu 4. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 2/3 − 2/9 (viết dưới dạng phân số tối giản) là:

A. 4/9 **B.** 5/9 **C.** 0/12 **D.** 4/27

Câu 5. *(0,5 điểm)* 15,47 × 0,1 = ……

A. 0,1547 **B.** 1547 **C.** 154,7 **D.** 1,547

Câu 6. *(0,5 điểm)* 5 m² 91 dm² = …… m²

A. 591 **B.** 14,1 **C.** 5,091 **D.** 5,91

Câu 7. *(0,5 điểm)* 12 000 m² = …… ha

A. 1,2 **B.** 0,12 **C.** 12 **D.** 120

Câu 8. *(0,5 điểm)* Trong một hình tròn, đường kính dài gấp mấy lần bán kính?

A. 2 lần **B.** 4 lần **C.** 3,14 lần **D.** 3 lần

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Hỗn số 2 1/2 bằng 2,1	
b) 1 km² = 100 ha	
c) 0,5 = 0,50	
d) Số 7,08 lớn hơn số 7,1	

Câu 10. *(1 điểm)* Cho các số thập phân: 6,612; 6,5; 6,94; 6,7; 6,349.

a) Số bé nhất là: ……

b) Số lớn nhất là: ……

c) Khi xếp theo thứ tự từ bé đến lớn, số đứng thứ ba là: ……

d) Tổng của số lớn nhất và số bé nhất: ……

Câu 11. *(1 điểm)* Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 734,99 + 62,8 = ……

b) 108,9 − 33,68 = ……

c) 55,2 × 7,7 = ……

d) 103,25 : 3,5 = ……

Câu 12. *(1 điểm)* Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1 m 8 cm = …… m

b) 4 kg 43 g = …… kg

c) 7 km^2 = …… ha

d) 5300 m^2 = …… ha

Câu 13. *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm (lấy $\pi = 3,14$):

a) Chu vi hình tròn bán kính 8 cm: …… cm

b) Diện tích hình tròn bán kính 8 cm: …… cm^2

c) Chu vi hình tròn đường kính 44 dm: …… dm

Câu 14. *(1 điểm)* Một tổ may cắt 3 chiếc áo, mỗi chiếc dùng hết 4,4 m vải. Giá mỗi mét vải là 120 000 đồng. Hỏi tổ đó đã dùng hết bao nhiêu mét vải và phải trả bao nhiêu tiền?

a) Số mét vải đã dùng: …… m

b) Số tiền phải trả: …… đồng

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 5 · Đề số 15

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	D	A	D	D	A	A

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) S; b) Đ; c) Đ; d) S

Câu 10.

Xếp từ bé đến lớn: 6,349 < 6,5 < 6,612 < 6,7 < 6,94

a) 6,349

b) 6,94

c) 6,612

d) 6,94 + 6,349 = 13,289

Câu 11.

a) 734,99 + 62,8 = 797,79

b) 108,9 − 33,68 = 75,22

c) 55,2 × 7,7 = 425,04

d) 103,25 : 3,5 = 29,5

Câu 12.

a) 1,08

b) 4,043

c) 700

d) 0,53

Câu 13.

a) 8 × 2 × 3,14 = 50,24

b) 8 × 8 × 3,14 = 200,96

c) 44 × 3,14 = 138,16

Câu 14.

Số vải: 4,4 × 3 = 13,2 (m)

Số tiền: 120 000 × 13,2 = 1 584 000 (đồng)